

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023 - 2024

Mã học phần: DLK0520

Tên học phần: **HPTN1: Các phương thức giải quyết tranh chấp trong thương mại**

Mã nhóm lớp học phần: 232_DLK0520_01, 02

Thời gian làm bài (phút/ngày): 75 phút.

Hình thức thi: **Tự luận**

SV được tham khảo tài liệu:

- Có (*SV chỉ được sử dụng tài liệu bằng giấy*).
- Không

Cách thức nộp bài phần tự luận:

- Câu 1. SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.
- Câu 2a. SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.
- Câu 2b. *Upload file bài làm pdf.*

NỘI DUNG

Câu 1 (4 điểm):

Các nhận định sau đúng hay sai? Giải thích tại sao? Nêu cơ sở pháp lý.

- a. Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp là tranh chấp về kinh doanh, thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.
- b. Chi cục Thi hành án dân sự nơi có Tòa án nơi giải quyết vụ việc hòa giải tại Tòa án tổ chức thu chi phí hòa giải tại Tòa án.
- c. Thời hiệu khởi kiện theo thủ tục trọng tài là 02 năm, kể từ thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm.
- d. Trường hợp không đạt được kết quả hòa giải thành tại hòa giải thương mại, các bên không được tiếp tục hòa giải mà phải yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật.

Đáp án Câu 1.

a. Sai.

Vì: Đây là yêu cầu về kinh doanh, thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án (việc dân sự) chứ không phải là “tranh chấp về kinh doanh, thương mại”.

CSPL: Khoản 1 Điều 31 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 (sđ, bs).

b. Sai.

Vì: Tòa án nơi giải quyết vụ việc hòa giải tại Tòa án thu chi phí này.

CSPL: Điều 6 Nghị định 16/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021.

c. Sai.

Vì: Trừ trường hợp luật chuyên ngành có quy định khác.

CSPL: Điều 33 Luật Trọng tài thương mại 2010.

d. Sai.

Vì: Trường hợp không đạt được kết quả hòa giải thành, các bên có quyền tiếp tục hòa giải hoặc yêu cầu Trọng tài hoặc Tòa án giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật.

CSPL: Khoản 4 Điều 15 Nghị định 22/2017.

Câu 2 (6 điểm).

Ngày 29/9/2023, Công ty Nhà T ký hợp đồng quản lý vận hành Chung cư T với Ban Quản trị Chung cư T. Theo hợp đồng, Công ty Nhà T được quyền quản lý vận hành Chung cư T tại số 05 Cách mạng tháng 8, phường T, thành phố B, tỉnh Đ theo hình thức “tự thu – tự chi” với thời hạn là 36 tháng kể từ ngày 01/10/2023 đến ngày 30/9/2026. Sau khi ký hợp đồng quản lý vận hành Chung cư T với Ban Quản trị chung cư T, ngày 01/10/2023 Công ty Nhà T ký hợp đồng hợp tác số: 0109/2013/HĐHT/ITECOM – TOANCAU với Chi nhánh tại thành phố H – Công ty cổ phần viễn thông đầu tư và thương mại Q. Theo hợp đồng, Công ty Nhà T cho Chi nhánh tại thành phố H – Công ty cổ phần viễn thông đầu tư và thương mại Q thuê mặt bằng tại Chung cư T để lắp đặt hệ thống thiết bị tăng cường chất lượng sóng di động trong dự án T với thời hạn thuê là 01 năm tính từ ngày ký hợp đồng, phí thuê mặt bằng là 5.500.000 VNĐ/tháng (đã bao gồm VAT). Ngoài ra, hàng tháng Chi nhánh thành phố H – Công ty cổ phần viễn thông đầu tư và thương mại Q phải có trách nhiệm thanh toán chi phí sử dụng điện, sử dụng nước cho Công ty Nhà T theo đơn giá quy định chung ban hành cho khách hàng trong dự án. Thực hiện hợp đồng số 0109/2023/HĐHT/ITECOM – TOANCAU, Công ty Nhà T đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hợp đồng đối với Chi nhánh TP. H – Công ty cổ phần viễn thông đầu tư và thương mại Q. Ngược lại, Chi nhánh tại thành phố H – Công ty cổ phần viễn thông đầu tư và thương mại Q lại vi phạm nghĩa vụ thanh toán hợp đồng. Cụ thể, vi phạm nghĩa vụ thanh toán phí thuê mặt bằng tháng 10, 11/2023 với số tiền là 11.000.000 đồng; vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền điện tháng 09/2023 là 8.800.000 đồng; tiền điện tháng 10/2023 là 7.449.651 đồng và tiền điện tháng 11/2023 là 6.679.827 đồng. Công ty Nhà T đã nhiều lần yêu cầu thanh toán cũng như gửi văn bản đề nghị thanh toán nhưng Chi nhánh tại thành phố H – Công ty cổ phần viễn thông đầu tư và thương mại Q vẫn không hợp tác thanh toán các khoản công nợ trên cho Công ty Nhà T. **Hỏi:**

a. Giả sử ngày 26/2/2024, Công ty Nhà T và Công ty cổ phần viễn thông đầu tư và thương mại Q thỏa thuận bằng văn bản giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài thương mại. Đến ngày 26/3/2024, Công ty Nhà T làm đơn khởi kiện Công ty cổ phần viễn thông đầu tư và thương mại Q tại Tòa án nhân dân. **Hỏi: Tòa án nhân dân có thụ lý đơn khởi kiện của Công ty Nhà T không? Giải thích tại sao? Nêu cơ sở pháp lý.**

b. Giả sử Công ty Nhà T và Công ty cổ phần viễn thông đầu tư và thương mại Q không có thỏa thuận về phương thức giải quyết tranh chấp. Tuy nhiên, sau khi cân nhắc, Công ty Nhà T mong muốn giải quyết tranh chấp bằng hòa giải thương mại. *Anh/Chị hãy giúp Công ty Nhà T soạn thảo Thư đề nghị thanh toán và đề xuất phương thức giải quyết tranh chấp bằng hòa giải thương mại đối với tranh chấp trên. (Sinh viên upload file bài làm pdf).*

Đáp án Câu 2.

SV giải quyết, lập luận dựa trên các ý cơ bản và các yêu cầu sau:

2a. SV lập luận và giải quyết theo quy định tại Điều 6 Luật Trọng tài thương mại 2010 như sau: Trong trường hợp các bên tranh chấp đã có thỏa thuận trọng tài mà một bên khởi kiện tại Tòa án thì Tòa án phải từ chối thụ lý, trừ trường hợp thỏa thuận trọng tài vô hiệu hoặc thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được

2b. SV soạn thảo Đơn phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

- Về hình thức: Đáp ứng các tiêu chuẩn về hình thức trình bày văn bản.

- Về nội dung: Đơn phải đáp ứng được các nội dung chủ yếu sau:

+ Tiêu ngữ, tên văn bản

+ Thông tin nơi nhận đơn

+ Thông tin người làm đơn

+ Trình bày được các khoản tiền Công ty Nhà T đề nghị thanh toán.

+ Đề xuất được phương án giải quyết tranh chấp bằng hòa giải thương mại.

+ Phần chào hỏi kết thúc đơn

+ Phần ký tên xác nhận

Hết./.

Ngày biên soạn: 06/4/2024

Giảng viên biên soạn đề thi: ThS. Vũ Thị Bích Hải

Ngày kiểm duyệt: 20/4/2024

Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: ThS. Trần Minh Toàn